

Số **66** *
-QĐ/ĐU

Phường Liệt, ngày **16** tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Số lượng và phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu
Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;
- Căn cứ Kế hoạch số 329-KH/TU, ngày 15/5/2025 của Thành ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 01/7/2025 của Đảng ủy phường Phương Liệt về tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Đề án số 03-ĐA/ĐU, ngày 16/7/2025 của Đảng ủy phường Phương Liệt về phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy phường,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quyết định số lượng đại biểu chính thức dự Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030 là 157 đại biểu.

Việc chỉ định đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất được thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị (khóa XIII) và Kế hoạch số 01-KH/ĐU, ngày 01/7/2025 của Đảng ủy phường Phương Liệt.

Điều 2. Phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 cho các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy (có danh sách kèm theo).

Việc phân bổ số lượng đại biểu chính thức cho các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy được căn cứ vào số lượng đầu mỗi tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng, vị trí quan trọng của một số tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

Về đại biểu dự khuyết: Mỗi tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy được đề xuất 01 đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội.

Điều 3. Văn phòng Đảng ủy, Ban xây dựng Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy phường căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Ban Tổ chức Thành ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Như Điều 3,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



(Signature)

Nguyễn Minh Tiến

DANH SÁCH

**Phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu
Đảng bộ phường Phương Liệt lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030**
(Kèm theo Quyết định số **66**- QĐ/ĐU ngày **16** /7/ 2025 của
Đảng ủy phường Phương Liệt)

Tổng số 157 đại biểu, trong đó:

- Đại biểu đương nhiên: 18 đồng chí
- Đại biểu phân bổ theo đầu mỗi tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy: 86 đồng chí
- Đại biểu phân bổ theo vị trí đặc thù: 07 đồng chí
- Đại biểu phân bổ theo số lượng đảng viên: 45 đồng chí
- Đại biểu dự phòng: 01 đồng chí

Số lượng đại biểu được phân bổ cho từng đảng bộ, chi bộ cơ sở như sau:

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mỗi tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
	TỔNG SỐ: 86 tổ chức đảng	6602	18	86	7	45	1	157
I	Chi bộ Tổ dân phố: 54 Chi bộ	5800	0	54		44		98
1	Chi bộ 01	136		1		1		2
2	Chi bộ 02	114		1		1		2
3	Chi bộ 03	90		1				1
4	Chi bộ 04	127		1		1		2
5	Chi bộ 05	129		1		1		2
6	Chi bộ 06	46		1				1
7	Chi bộ 07	117		1		1		2
8	Chi bộ 08	175		1		2		3

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mối tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
9	Chi bộ 09	158		1		2		3
10	Chi bộ 10	96		1		1		2
11	Chi bộ 11	92		1				1
12	Chi bộ 12	129		1		1		2
13	Chi bộ 13	104		1		1		2
14	Chi bộ 14	96		1		1		2
15	Chi bộ 15	92		1				1
16	Chi bộ 16	117		1		1		2
17	Chi bộ 17	132		1		1		2
18	Chi bộ 18	90		1				1
19	Chi bộ 19	63		1				1
20	Chi bộ 20	155		1		2		3
21	Chi bộ 21	159		1		2		3
22	Chi bộ 22	64		1				1
23	Chi bộ 23	83		1				1
24	Chi bộ 24	95		1		1		2
25	Chi bộ 25	107		1		1		2
26	Chi bộ 26	100		1		1		2

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mỗi tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
27	Chi bộ 27	97		1		1		2
28	Chi bộ 28	144		1		2		3
29	Chi bộ 29	134		1		1		2
30	Chi bộ 30	89		1				1
31	Chi bộ 31	52		1				1
32	Chi bộ 32	114		1		1		2
33	Chi bộ 33	139		1		1		2
34	Chi bộ 34	81		1				1
35	Chi bộ 35	159		1		2		3
36	Chi bộ 36	82		1				1
37	Chi bộ 37	49		1				1
38	Chi bộ 38	96		1		1		2
39	Chi bộ 39	150		1		2		3
40	Chi bộ 40	78		1				1
41	Chi bộ 41	126		1		1		2
42	Chi bộ 42	87		1				1
43	Chi bộ 43	103		1		1		2
44	Chi bộ 44	62		1				1

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mối tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
45	Chi bộ 45	110		1		1		2
46	Chi bộ 46	69		1				1
47	Chi bộ 47	33		1				1
48	Chi bộ 48	72		1				1
49	Chi bộ 49	199		1		2		3
50	Chi bộ 50	163		1		2		3
51	Chi bộ 51	161		1		2		3
52	Chi bộ 52	105		1		1		2
53	Chi bộ 53	85		1				1
54	Chi bộ 54	95		1		1		2
II	Tổ chức đảng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: 07 đơn vị	277	18	7	4			29
1	Đảng bộ các cơ quan Đảng phường	40	10	1	2			13
2	Đảng bộ UBND phường	87	8	1	1			10
3	Chi bộ Trạm Y tế phường	17		1	1			2
4	Chi bộ Trường THCS Khương Mai	35		1				1
5	Chi bộ Trường Tiểu học Khương Mai	41		1				1
6	Chi bộ Trường Tiểu học Phương Liệt	34		1				1
7	Chi bộ Trường Mầm non Phương Liệt	23		1				1

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mối tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
III	Tổ chức đảng trong LLVT: 02 đơn vị	117	0	2	3	1		6
1	Đảng bộ Công an phường	109		1	2	1		4
2	Chi bộ Quân sự phường	8		1	1			2
IV	Tổ chức đảng doanh nghiệp: 23 đơn vị	408		23				23
1	Đảng bộ Dược TW Mediplantex	86		1				1
2	Đảng bộ Công ty CP Xây dựng và đầu tư HUD 1	40		1				1
3	Đảng bộ Công ty CP Dược phẩm TW - CPC1	53		1				1
4	Đảng bộ Công ty CP Đầu tư, thương mại và Dịch vụ Vinacomin	34		1				1
5	Đảng bộ Công ty CP phát triển công trình viễn thông	34		1				1
6	Chi bộ Tạp chí Điều dưỡng Việt Nam	4		1				1
7	Chi bộ Luật sư Hai Bà Trưng 5	31		1				1
8	Chi bộ Công ty TNHH Kiểm toán PKF - TTG	6		1				1
9	Chi bộ Công ty TNHH Kiểm toán DKG Việt Nam	6		1				1
10	Chi bộ Viện Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới	3		1				1
11	Chi bộ Công ty CP Xuất nhập khẩu và đầu tư Minh Vượng	5		1				1
12	Chi bộ Công ty CP Viễn thông Hoàng Mai	5		1				1
13	Chi bộ Công ty CP Tổng công ty An Hà HANAGASHI	12		1				1

STT	Tên tổ chức đảng	Tổng số đảng viên	Đại biểu đương nhiên	Đại biểu phân bổ			Đại biểu dự phòng chưa phân bổ	Tổng số đại biểu Đại hội
				Theo đầu mỗi tổ chức đảng trực thuộc	Theo vị trí đặc thù của một số tổ chức đảng trực thuộc	Theo số lượng đảng viên của từng tổ chức đảng trực thuộc		
14	Chi bộ Công ty CP Tập đoàn DKNEC	11		1				1
15	Chi bộ Luật sư Đồng Đa 5	26		1				1
16	Chi bộ Công ty Luật TNHH Đông Nam Á	8		1				1
17	Chi bộ Công ty CP Đào tạo tư vấn đầu tư xây dựng Hà Nội	6		1				1
18	Chi bộ Công ty CP Thực phẩm Hữu nghị	12		1				1
19	Chi bộ Trường THPT May	8		1				1
20	Chi bộ CTCP Tư vấn đầu tư và xây dựng Sao Mai	5		1				1
21	Chi bộ CTCP Chứng nhận và giám định quốc tế ISOCERT	5		1				1
22	Chi bộ CTCP Công nghệ Dầu khí Hà Nội	4		1				1
23	Chi bộ Mầm non Hương Giang	4		1				1